

Bản án số 24/2022/HSST
Ngày 18 tháng 03 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Thiện Thành

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiến và ông Nguyễn Văn Tăng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký

Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên

Ngày 18/03/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2022/HSST ngày 18/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 24/2022/QĐXX- ST ngày 03 tháng 03 năm 2022, đối với bị cáo:

Vũ Đức H (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 2002; tại xã G, huyện V, tỉnh N; nơi cư trú thôn 1 Đ, xã G, huyện V, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn T và bà Trần Thị X; vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2022 đến ngày 20/01/2022 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Bà **Trần Thị X**, sinh năm 1978; Nơi cư trú: thôn 1 Đ, xã G, huyện V, tỉnh N. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

Anh Phạm Văn L, anh Nguyễn Văn L. (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 14/01/2022, Vũ Đức H nơi cư trú thôn 1 Đ, xã G, huyện V điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-***** đi từ nhà đến khu vực đường đê thuộc địa phận xã T, huyện Q nhằm mục đích tìm mua pháo hoa nổ về đốt. Khi đến khu vực trên, H thấy một nam thanh niên đang ngồi một mình trên một chiếc xe mô tô đỗ ven đê, H điều khiển xe đến gần và hỏi: “*Anh có pháo bán không, để em pháo bệ loại 36 quả*”. Nam thanh niên trả lời: “*Ba trăm một bệ*”. H nói: “*Bán cho em năm bệ*”, đồng thời H lấy số tiền 1.500.000 đồng đưa cho nam thanh niên. Người này cầm tiền H đưa rồi chỉ tay xuống chân đê

và nói: “*Pháo để trong bao màu cam ở dưới gốc cây gần đê*”. H đi bộ xuống chân đê, lấy một bao tải màu cam trong bụi cây và mở ra kiểm tra. H thấy bên trong có 05 khối hình hộp chữ nhật đều có đặc điểm giống nhau, 05 mặt xung mỗi khối hình hộp đều được bọc bằng giấy in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, mặt còn lại được bọc bằng giấy màu nâu. Xác định đó đều là hộp pháo hoa nổ, H gói bao tải lại, mang lại vị trí xe mô tô. H ngồi lên xe mô tô, ôm bao tải đựng pháo hoa nổ trước bụng, dùng hai chân kẹp bao tải ở giữa rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 17 giờ 15 phút ngày 14/01/2022, khi H điều khiển xe mô tô đi về đến khu vực bến phà Đ, thuộc địa phận xã G thì gặp Tổ công tác của Công an huyện V làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. H đã tự nguyện giao nộp bao tải màu cam cho lực lượng Công an và thành khẩn khai nhận trong bao tải có chứa pháo hoa nổ, H vừa mua để đốt dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022. Tổ công tác tiến hành kiểm tra bao tải H giao nộp, bên trong có 01 thùng bìa catton màu vàng kích thước (38,5 x 27 x 30) cm, bên trong thùng bìa đựng 05 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, đều có kích thước (14,5 x 14,5 x 12,5) cm, năm mặt của mỗi khối được bọc bằng giấy in hoa văn nhiều màu sắc (màu chủ đạo là màu xanh) và nhiều chữ nước ngoài, mặt còn lại được bọc bằng giấy màu nâu. Cân xác định khối lượng 05 khối hình hộp chữ nhật có đặc điểm nêu trên thu giữ của Vũ Đức H, kết quả: Mỗi khối hình hộp chữ nhật đều có khối lượng là 1,4 kg, được lấy mẫu giám định ký hiệu từ M1 đến M5, để gửi đi trung cầu giám định trọng lượng và chất nổ. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của H 01 xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-***** và số tiền 30.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 139/KLGD-PC09-ChN ngày 19/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N, kết luận:

- 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật bọc bằng giấy ký hiệu M1, M2, M3, M4 và M5 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (còn được gọi là pháo hoa nổ).

- Khối lượng của hộp pháo nổ ký hiệu M1 là 1,365 kg; M2 là 1,398 kg; M3 là 1,414 kg; M4 là 1,365 kg; M5 là 1,350 kg. Tổng khối lượng của 05 hộp pháo nổ trên là 6,892 kg (sáu phẩy tám trăm chín mươi hai kilôgam).

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1, M2, M3, M4 và M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 1,326 kg; M2 là 1,327kg; M3 là 1,365kg; M4 (2 hộp) là 1,327kg; M5 là 1,313kg. Tổng khối lượng còn lại của 05 hộp pháo nổ trên là 6,658 kg.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-GV ngày 18/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Vũ Đức H** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội “**Tàng trữ hàng cấm**”, theo điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi

phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Vũ Đức H** phạm tội “**Tàng trữ hàng cấm**”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Vũ Đức H** từ 50.000.000 đồng đến 55.000.000 đồng;

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa catton niêm phong ghi số 139/KLGD-PC09-ChN ngày 19/01/2022 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1, M2, M3, M4 và M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 1,326 kg; M2 là 1,327kg; M3 là 1,365kg; M4 (2 hộp) là 1,327kg; M5 là 1,313kg. Tổng khối lượng còn lại của 05 hộp pháo nổ trên là 6,658 kg; 01 thùng bìa catton niêm phong dán kín, bên trong gồm: 01 bao tải màu cam, 01 thùng bìa catton niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo **Vũ Đức H** số tiền 30.000 đồng, là số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Trần Thị X trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Bà là mẹ của Vũ Đức H, ngày 14/01/2022 Vũ Đức H sử dụng xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-***** của gia đình để làm phương tiện đi lại. Bà không biết Vũ Đức H sử dụng xe mô tô làm phương tiện đi mua pháo nổ, sau khi vụ án xảy ra bà mới biết. Hiện nay, bà X đã được cơ quan Công an trả lại chiếc xe mô tô nêu trên và không có ý kiến gì.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đức H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 15 phút ngày 14/01/2022, tại khu vực bến phà Đ, thuộc địa phận xã G, huyện V, bị cáo Vũ Đức H có hành vi cất giấu trái phép 6,892 kilôgam pháo hoa nổ, với mục đích đốt vào dịp tết nguyên đán 2022 thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 191. Tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...;

c, Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3]. Hành vi của bị cáo Vũ Đức H đã nêu trên là phạm tội "*Tàng trữ hàng cấm*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm, mà còn xâm hại đến nền kinh tế quốc dân, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đây là các tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền, tuy là ít nghiêm khắc hơn, nhưng là sự trừng phạt nặng về kinh tế đối với bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 thùng bìa carton niêm phong ghi số 139/KLGD-PC09-ChN ngày 19/01/2022 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bàn giao, bên trong gồm: 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1, M2, M3, M4 và M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 1,326 kg; M2 là 1,327kg; M3 là 1,365kg; M4 (2 hộp) là 1,327kg; M5 là 1,313kg. Tổng khối lượng còn lại của 05 hộp pháo nổ trên là 6,658 kg; 01 thùng bìa carton niêm phong dán kín, bên trong gồm: 01 bao tải màu cam và 01 thùng bìa carton màu vàng kích thước (38,5 x 27 x 30) cm niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của Vũ Đức H, là tài sản hợp pháp của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với xe mô tô Biển kiểm soát 35B2-***** thu giữ của Vũ Đức H, quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản của bà Trần Thị X, sinh năm 1978, nơi cư trú thôn 1 Đ, xã G (là mẹ đẻ của H). Ngày 14/01/2022, H sử dụng xe mô tô để đi mua pháo nổ, bà X không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại xe mô tô trên cho bà X là phù hợp.

[9]. Đối với người đàn ông đã bán trái phép pháo nổ cho Hiệp ngày 14/01/2022 (theo lời khai của H). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không đủ căn cứ để xác định, do đó không có căn cứ để xử lý.

[10] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Đức H** phạm tội "**Tàng trữ hàng cấm**".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Vũ Đức H** **50.000.000** đồng (Năm mươi triệu).

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 thùng bìa carton niêm phong ghi số 139/KLGD-PC09-ChN ngày 19/01/2022 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình bàn giao, bên trong gồm: 05 hộp pháo nổ ký hiệu từ M1, M2, M3, M4 và M5 còn lại sau giám định, khối lượng còn lại của hộp pháo ký hiệu M1 là 1,326 kg; M2 là 1,327kg; M3 là 1,365kg; M4 (2 hộp) là 1,327kg; M5 là 1,313kg. Tổng khối lượng còn lại của 05 hộp pháo nổ trên là 6,658 kg; 01 thùng bìa carton niêm phong dán kín, bên trong gồm: 01 bao tải màu cam, 01 thùng bìa carton màu vàng kích thước (38,5 x 27 x 30) cm niêm phong vật chứng ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Trả lại bị cáo **Vũ Đức H** số tiền 30.000 đồng, là số tiền không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền trả lại cho bị cáo gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/02/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Phòng Kỹ thuật thuộc Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh N và ngày 24/02/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

3. **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Đức H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; Văn phòng
(Thông báo cho chính quyền
địa phương nơi bị cáo cư trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành